

Số: 890/KH-UBND

Quảng Bình, ngày 17 tháng 5 năm 2024

KẾ HOẠCH

Triển khai, thực hiện Quyết định số 1690/QĐ-TTg ngày 26/12/2023 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Kiện toàn tổ chức bộ máy, nâng cao năng lực quản lý nhà nước và thực thi pháp luật về chuyển đổi số từ trung ương đến địa phương đến năm 2025, định hướng đến năm 2030” trên địa bàn tỉnh Quảng Bình

Thực hiện Quyết định số 1690/QĐ-TTg ngày 26/12/2023 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Kiện toàn tổ chức bộ máy, nâng cao năng lực quản lý nhà nước và thực thi pháp luật về chuyển đổi số từ trung ương đến địa phương đến năm 2025, định hướng đến năm 2030” (sau đây gọi tắt là Đề án 1690), UBND tỉnh Quảng Bình xây dựng Kế hoạch triển khai, thực hiện như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Triển khai kịp thời, có hiệu quả các nhiệm vụ và giải pháp quy định tại Quyết định số 1690/QĐ-TTg ngày 26/12/2023 của Thủ tướng Chính phủ.

- Đảm bảo đội ngũ nhân lực thực thi nhiệm vụ, tổ chức thực hiện các giải pháp thúc đẩy chuyển đổi số trên cả ba trụ cột (chính quyền số, kinh tế số, xã hội số); bố trí đủ nguồn lực để phát triển, vận hành, duy trì các nền tảng số và các bộ công cụ sử dụng thống nhất trên địa bàn tỉnh phục vụ quản lý nhà nước và thực thi pháp luật về chuyển đổi số.

- Hình thành Mạng lưới chuyển đổi số rộng khắp từ cấp tỉnh đến cơ sở có sự tham gia của cơ quan nhà nước các cấp, các tổ chức, doanh nghiệp, người dân nhằm huy động tối đa các nguồn lực xã hội, thu hút toàn dân tham gia chuyển đổi số quốc gia (gọi tắt là Mạng lưới chuyển đổi số).

2. Yêu cầu

- Các sở, ban, ngành cấp tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố, UBND các xã, phường, thị trấn trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ được giao chủ động tham mưu, tổ chức triển khai thực hiện đầy đủ, đồng bộ, có trọng tâm, trọng điểm các nhiệm vụ, giải pháp đã được xác định và phân công tại Kế hoạch.

- Trong quá trình triển khai thực hiện, cần tăng cường công tác phối hợp, lồng ghép các nội dung nhiệm vụ của các cơ quan, đơn vị, đảm bảo gắn kết chặt chẽ với các nhiệm vụ trọng tâm về chuyển đổi số của tỉnh. ✓

- Việc kiện toàn tổ chức bộ máy, nâng cao năng lực quản lý nhà nước và thực thi pháp luật về chuyển đổi số trên nguyên tắc không làm tăng biên chế cán bộ, công chức; không làm tăng tổ chức, bộ máy của cơ quan nhà nước theo yêu cầu của Kết luận số 28-KL/TW ngày 21/02/2022 của Bộ Chính trị về tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức.

II. MỤC TIÊU KẾ HOẠCH

1. Mục tiêu cụ thể đến năm 2025

a) Kiện toàn tổ chức bộ máy của Sở Thông tin và Truyền thông để tăng cường thực hiện nhiệm vụ, giải pháp mới về chuyển đổi số.

b) Sở Thông tin và Truyền thông và 100% đơn vị chuyên trách về công nghệ thông tin của các sở, ban, ngành, địa phương (nếu có) được tăng cường bố trí biên chế (*điều phối trong tổng biên chế được giao của tỉnh*) đáp ứng yêu cầu triển khai nhiệm vụ, giải pháp mới về chuyển đổi số.

c) 100% các sở, ban, ngành cấp tỉnh, UBND cấp huyện, cấp xã bố trí bộ phận hoặc đầu mối thực hiện nhiệm vụ, giải pháp chuyển đổi số tại cơ quan, đơn vị, địa phương.

d) 100% các tổ chức, cá nhân trong Mạng lưới chuyển đổi số được tiếp cận, sử dụng các nền tảng số, bộ công cụ sử dụng thống nhất toàn quốc và của tỉnh phục vụ quản lý nhà nước và thực thi pháp luật về chuyển đổi số.

2. Định hướng đến 2030

a) Mạng lưới chuyển đổi số được hình thành, hoạt động hiệu quả, gắn kết chặt chẽ, phối hợp đồng bộ trong triển khai các nhiệm vụ, giải pháp chuyển đổi số của tỉnh và quốc gia.

b) 100% đội ngũ nhân lực thực hiện nhiệm vụ chuyển đổi số từ tỉnh đến cơ sở hằng năm được bồi dưỡng, tập huấn nâng cao năng lực, đáp ứng yêu cầu quản lý nhà nước và thực thi pháp luật về chuyển đổi số, phù hợp với tiêu chuẩn chức danh, nhiệm vụ và vị trí việc làm.

III. NỘI DUNG NHIỆM VỤ

1. Rà soát, bổ sung chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của các cơ quan quản lý nhà nước và thực thi pháp luật về chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh theo quy định tại Luật Công nghệ thông tin, Luật An toàn thông tin mạng, Luật An ninh mạng, Luật Giao dịch điện tử và các văn bản pháp luật khác có liên quan theo hướng tập trung, thống nhất một đầu mối, có phân công, phân cấp phù hợp, cụ thể, xác định rõ nhiệm vụ do cơ quan nhà nước chủ trì triển khai; nhiệm vụ do cơ quan nhà nước chủ trì, thuê ngoài dịch vụ do doanh nghiệp cung cấp; nhiệm vụ do cơ quan nhà nước chủ trì, huy động sự tham gia của xã hội để triển khai.

2. Kiện toàn tổ chức bộ máy quản lý nhà nước và thực thi pháp luật về chuyển đổi số từ tỉnh đến cơ sở

a) Tăng cường thực hiện nhiệm vụ chuyển đổi số tại các sở, ban, ngành; bố trí bộ phận hoặc đầu mối thực hiện nhiệm vụ chuyển đổi số tại cơ quan, đơn vị; rà soát, kiện toàn chức năng, nhiệm vụ, cơ cấu tổ chức, biên chế công chức, số lượng người làm việc cho các tổ chức, đơn vị chuyên trách về công nghệ thông tin. Ưu tiên bố trí, bổ sung nguồn lực kịp thời đáp ứng yêu cầu triển khai nhiệm vụ, giải pháp chuyển đổi số; vận hành và bảo đảm an toàn thông tin cho cơ sở dữ liệu/ hệ thống thông tin, hạ tầng số, nền tảng số chuyên ngành của cơ quan, đơn vị.

b) Rà soát, kiện toàn chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế công chức Phòng Chuyển đổi số, số lượng người làm việc Trung tâm Công nghệ thông tin và Truyền thông thuộc Sở Thông tin và Truyền thông đáp ứng yêu cầu tham mưu quản lý nhà nước, triển khai nhiệm vụ, giải pháp chuyển đổi số; quản lý, kết nối và chia sẻ dữ liệu số; vận hành và bảo đảm an toàn thông tin cho cơ sở dữ liệu/ hệ thống thông tin, hạ tầng số, nền tảng số dùng chung của tỉnh.

c) Rà soát, kiện toàn chức năng, nhiệm vụ, biên chế công chức tại các Phòng Văn hóa và Thông tin cấp bảo đảm quy định và phù hợp với tình hình thực tế từng địa phương; bố trí bộ phận hoặc cán bộ đầu mối thực hiện nhiệm vụ chuyển đổi số tại các cơ quan chuyên môn thuộc UBND cấp huyện. Ưu tiên bố trí, bổ sung nguồn lực kịp thời đáp ứng yêu cầu triển khai nhiệm vụ, giải pháp chuyển đổi số; vận hành và bảo đảm an toàn thông tin cho hạ tầng, ứng dụng, dịch vụ chính quyền số, đô thị thông minh của huyện, thị xã, thành phố.

d) Tăng cường thực hiện nhiệm vụ về chuyển đổi số thuộc phạm vi quản lý của xã, phường, thị trấn; bố trí cán bộ, công chức tham gia Mạng lưới chuyển đổi số của tỉnh.

3. Xây dựng, phát triển, phổ biến, khai thác, sử dụng các nền tảng số và bộ công cụ phục vụ quản lý nhà nước và thực thi pháp luật về chuyển đổi số

a) Tổ chức tiếp nhận, phổ biến, khai thác, sử dụng các nền tảng số, bộ công cụ sử dụng thống nhất toàn quốc phục vụ quản lý nhà nước và thực thi pháp luật về chuyển đổi số theo triển khai, hướng dẫn của Bộ Thông tin và Truyền thông, các Bộ ngành trung ương, bao gồm các nền tảng số và bộ công cụ: Bồi dưỡng, tập huấn; tuyên truyền, phổ biến; quản lý dự án; khảo sát, thu thập ý kiến; đo lường, giám sát trực tuyến; tạo lập, kết nối, chia sẻ dữ liệu; quản lý tri thức; trợ lý ảo; an toàn thông tin mạng.

b) Xây dựng, triển khai các nền tảng số, bộ công cụ đặc thù phục vụ quản lý nhà nước và thực thi pháp luật về chuyển đổi số của tỉnh.

4. Nâng cao vai trò tham mưu, điều phối của Ban Chỉ đạo Chuyển đổi số các cấp

a) Ban Chỉ đạo Chuyển đổi số tỉnh, Ban Chỉ đạo/ Tổ triển khai chuyển đổi số các sở, ban, ngành cấp tỉnh và địa phương cấp huyện, cấp xã chỉ đạo thực hiện kế hoạch hành động về chuyển đổi số của tỉnh, của sở, ngành, địa phương, bảo đảm có kết quả cụ thể, đột phá và thiết thực.



b) Sở Thông tin và Truyền thông, Phòng Văn hóa và Thông tin cấp huyện phát huy vai trò cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo chuyển đổi số tỉnh và cấp huyện; chủ động tham mưu, đôn đốc, điều phối các cơ quan, đơn vị liên quan triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp chuyển đổi số tại tỉnh và huyện, thị xã, thành phố.

5. Phát triển lực lượng, nâng cao năng lực quản lý nhà nước và thực thi pháp luật cho đội ngũ nhân lực chuyển đổi số

a) Tổ chức đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn về chuyển đổi số, nâng cao trình độ chuyên môn, kiến thức, kỹ năng cho đội ngũ nhân lực chuyển đổi số từ cấp tỉnh đến cơ sở; giới thiệu, phổ biến các nền tảng học trực tuyến cho cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong các cơ quan nhà nước tiếp cận, tự học, tự bồi dưỡng nâng cao kiến thức, kỹ năng số.

b) Xây dựng, phát triển đội ngũ nhân lực thực hiện nhiệm vụ chuyển đổi số; tổ chức, duy trì hoạt động của Mạng lưới chuyển đổi số, Đội ứng cứu sự cố an toàn thông tin mạng tỉnh và Tổ công nghệ số cộng đồng; tổ chức và duy trì các diễn đàn trao đổi, chia sẻ kinh nghiệm về chuyển đổi số.

c) Thu hút, tuyển dụng, bồi dưỡng nhân lực chuyển đổi số cho các cơ quan nhà nước hoặc thuê chuyên gia tư vấn, thực hiện các nhiệm vụ chuyển đổi số trong cơ quan nhà nước theo quy định của pháp luật.

6. Đẩy mạnh hoạt động của Mạng lưới chuyển đổi số từ cấp tỉnh đến cơ sở

a) Ban Chỉ đạo Chuyển đổi số tỉnh là cơ quan điều phối chung các hoạt động Mạng lưới chuyển đổi số của tỉnh.

b) Thành viên Mạng lưới chuyển đổi số tại tỉnh bao gồm:

- Sở Thông tin và Truyền thông, Trung tâm Công nghệ thông tin và Truyền thông.

- Đơn vị chuyên trách về công nghệ thông tin (nếu có); bộ phận hoặc cán bộ đầu mối thực hiện nhiệm vụ chuyển đổi số của các sở, ban, ngành cấp tỉnh.

- Phòng Văn hóa và Thông tin cấp huyện; bộ phận hoặc cán bộ đầu mối thực hiện nhiệm vụ chuyển đổi số tại các cơ quan chuyên môn của UBND cấp huyện.

- Cán bộ, công chức được UBND cấp xã phân công tham gia Mạng lưới chuyển đổi số.

- Các thành viên Tổ công nghệ số cộng đồng cấp xã, cấp thôn.

- Lãnh đạo và nhân sự của các doanh nghiệp được cử tham gia Mạng lưới chuyển đổi số tỉnh.

c) Đẩy mạnh các hoạt động của Mạng lưới chuyển đổi số

- Tham gia các cuộc giao ban Mạng lưới chuyển đổi số; các hội thảo, hội nghị chuyên đề để cung cấp, trao đổi, cập nhật thông tin, kinh nghiệm chuyên môn, nghiệp vụ về chuyển đổi số, xây dựng Chính quyền điện tử hướng tới Chính quyền số, phát triển kinh tế số và xã hội số.

- Tăng cường trao đổi, làm việc, khảo sát và học tập kinh nghiệm trong nước và quốc tế, đôn đốc, phối hợp thúc đẩy hoạt động chuyển đổi số; nghiên cứu, thử nghiệm, phát triển, thúc đẩy sử dụng các nền tảng số trong hoạt động của Mạng lưới chuyển đổi số.

- Các doanh nghiệp thuộc Mạng lưới chuyển đổi số hỗ trợ chuyên gia, nhân lực tham gia vào các hoạt động nghiên cứu, tư vấn, thực hiện chuyển đổi số của cơ quan nhà nước; thúc đẩy, tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp tiếp cận các nền tảng số phục vụ chuyển đổi số trong doanh nghiệp.

- Tôn vinh, nhân rộng mô hình thành công của các tổ chức, cá nhân có ý tưởng, sáng kiến, cách làm đột phá, sáng tạo trong hoạt động của Mạng lưới chuyển đổi số.

7. Tăng cường tuyên truyền, nâng cao nhận thức của các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp và toàn xã hội về vai trò, ý nghĩa của Đề án 1690, của Mạng lưới chuyển đổi số, tạo khí thế thi đua sôi nổi trong thực hiện chuyển đổi số và các nội dung của Đề án 1690; đổi mới cách thức và nâng cao hiệu quả công tác truyền thông, phổ biến các nền tảng số và bộ công cụ phục vụ quản lý nhà nước, thực thi pháp luật về chuyển đổi số.

Chi tiết phân công nhiệm vụ triển khai, thực hiện Đề án 1690 trên địa bàn tỉnh Quảng Bình: *Phụ lục kèm theo.*

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các sở, ban, ngành cấp tỉnh, UBND cấp huyện, cấp xã

a) Thủ trưởng các sở, ban, ngành cấp tỉnh, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố và xã, phường, thị trấn trực tiếp chỉ đạo triển khai các nhiệm vụ được giao, đảm bảo yêu cầu, tiến độ theo Kế hoạch này.

b) Trên cơ sở các chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp nêu tại Kế hoạch này, xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện hoặc lồng ghép nội dung thực hiện vào Kế hoạch Chuyển đổi số hằng năm của cơ quan, đơn vị, địa phương để triển khai hiệu quả, đáp ứng yêu cầu tiến độ.

c) Ưu tiên bố trí kinh phí từ ngân sách nhà nước để thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp thuộc phạm vi Kế hoạch và các hoạt động chỉ đạo, điều hành triển khai Kế hoạch, huy động các nguồn lực tài chính từ xã hội và các nguồn kinh phí hợp pháp khác.

d) Tổ chức sơ kết, tổng kết đánh giá kết quả thực hiện Kế hoạch này tại cơ quan, đơn vị, địa phương gửi Sở Thông tin và Truyền thông để tổng hợp, theo dõi, báo cáo khi có yêu cầu.

2. Sở Thông tin và Truyền thông

a) Chủ trì tổ chức triển khai, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Kế hoạch này; tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh khi có yêu cầu. ✓

b) Thường xuyên tổ chức, hướng dẫn, phối hợp bồi dưỡng, tập huấn, nâng cao kiến thức, kỹ năng cho đội ngũ nhân lực chuyển đổi số từ cấp tỉnh đến cơ sở và Tổ công nghệ số cộng đồng trên địa bàn tỉnh.

c) Hướng dẫn, đôn đốc các cơ quan báo chí, truyền thông và hệ thống thông tin cơ sở đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến nội dung và tình hình, kết quả triển khai Đề án 1690 và Kế hoạch này trên địa bàn tỉnh.

3. Công an tỉnh

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức bảo đảm an ninh mạng, bảo vệ dữ liệu cá nhân trong quá trình chuyển đổi số, gắn chuyển đổi số với thực hiện Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030.

4. Sở Nội vụ

Nghiên cứu, rà soát, bổ sung chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của các cơ quan quản lý nhà nước và thực thi pháp luật về chuyển đổi số các cấp tại tỉnh với cơ cấu hợp lý, được sắp xếp, bố trí lại hoặc bổ sung kịp thời biên chế trên cơ sở biên chế hiện có của tỉnh đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ được giao về chuyển đổi số, xây dựng Chính quyền điện tử hướng tới Chính quyền số, phát triển kinh tế số và xã hội số.

Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông và các cơ quan, đơn vị liên quan triển khai xây dựng Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức nâng cao năng lực, đáp ứng yêu cầu quản lý nhà nước và thực thi pháp luật về chuyển đổi số, phù hợp với tiêu chuẩn chức danh, vị trí việc làm, lồng ghép nội dung thực hiện vào Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức hằng năm, đảm bảo chất lượng, tiến độ và hiệu quả.

5. Sở Tài chính

Căn cứ quy định hiện hành và khả năng cân đối của ngân sách, hướng dẫn, tổng hợp tham mưu UBND tỉnh trình HĐND tỉnh bố trí kinh phí trong dự toán chi thường xuyên cho các cơ quan, đơn vị để thực hiện Đề án 1690 và Kế hoạch này theo phân cấp ngân sách nhà nước hiện hành.

6. Sở Kế hoạch và Đầu tư

Hướng dẫn, tổng hợp trình UBND tỉnh bố trí, phân bổ kinh phí đầu tư công (nếu có) cho các cơ quan, đơn vị theo quy định của Luật Đầu tư công và các văn bản pháp luật có liên quan để thực hiện Đề án 1690 và Kế hoạch này.

7. Đài Phát thanh và Truyền hình, Báo Quảng Bình và các cơ quan báo chí, truyền thông

Phối hợp với các sở, ban, ngành, địa phương đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền, nâng cao nhận thức của các cấp, các ngành, cán bộ, công chức, viên chức, lao động, cộng đồng doanh nghiệp và người dân về vai trò, ý nghĩa,

nội dung của Đề án 1690 và Kế hoạch triển khai, thực hiện của tỉnh. Kịp thời thông tin, phổ biến về các ý tưởng, sáng kiến, cách làm đột phá, sáng tạo, các mô hình thành công của các tổ chức, cá nhân trong hoạt động chuyển đổi số.

8. Các doanh nghiệp viễn thông, công nghệ thông tin trên địa bàn tỉnh

Phối hợp chặt chẽ với Sở Thông tin và Truyền thông, các cơ quan, đơn vị, địa phương trong công tác thúc đẩy chuyển đổi số. Chủ động tham gia các hoạt động của Mạng lưới chuyển đổi số, hỗ trợ phát triển lực lượng nhân sự chuyển đổi số và việc sử dụng các nền tảng số quốc gia tại tỉnh; các hoạt động tuyên truyền, phổ biến, nâng cao nhận thức, ý thức của xã hội về sử dụng các nền tảng phục vụ chuyển đổi số, bảo đảm an toàn, an ninh mạng, bảo vệ thông tin cá nhân, dữ liệu cá nhân trên môi trường mạng tại tỉnh.

Yêu cầu các cơ quan, đơn vị, địa phương nghiêm túc triển khai thực hiện. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có vấn đề phát sinh, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị, địa phương chủ động đề xuất, gửi Sở Thông tin và Truyền thông để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh xem xét, chỉ đạo giải quyết./.

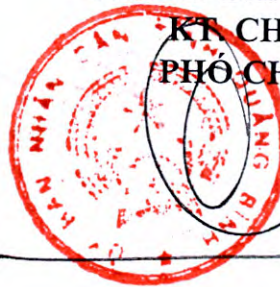
Nơi nhận:

- Bộ Thông tin và Truyền thông (b/c);
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể CT-XH cấp tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- UBND các xã, phường, thị trấn;
- Đài PT&TH, Báo Quảng Bình;
- Các DN: VNPT, Viettel, Mobifone, FPT Quảng Bình;
- VP UBND tỉnh: LĐVP, NC-VX, TTTH-CB;
- Lưu: VT, KSTTHC.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Hoàng Xuân Tân

Phụ lục

Phân công nhiệm vụ triển khai, thực hiện Đề án “Kiện toàn tổ chức bộ máy, nâng cao năng lực quản lý nhà nước và thực thi pháp luật về chuyển đổi số từ Trung ương đến địa phương” trên địa bàn tỉnh Quảng Bình



(Kèm theo Kế hoạch số 890/KH-UBND ngày 17/5/2024 của UBND tỉnh Quảng Bình)

TT	Nhiệm vụ, hoạt động	Cơ quan chủ trì tham mưu, thực hiện	Cơ quan phối hợp	Kết quả, sản phẩm	Thời gian thực hiện, hoàn thành
1	Rà soát, bổ sung chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của các cơ quan quản lý nhà nước và thực thi pháp luật về chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh theo quy định tại Luật Công nghệ thông tin, Luật An toàn thông tin mạng, Luật An ninh mạng, Luật Giao dịch điện tử và các văn bản pháp luật khác có liên quan theo hướng tập trung, thống nhất một đầu mối, có phân công, phân cấp phù hợp, cụ thể, xác định rõ nhiệm vụ do cơ quan nhà nước chủ trì triển khai; nhiệm vụ do cơ quan nhà nước chủ trì, thuê ngoài dịch vụ do doanh nghiệp cung cấp; nhiệm vụ do cơ quan nhà nước chủ trì, huy động sự tham gia của xã hội để triển khai				
1.1	Rà soát, tham mưu sửa đổi, bổ sung phù hợp Quyết định số 41/2022/QĐ-UBND ngày 31/10/2022 của UBND tỉnh Quảng Bình ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh Quảng Bình	Sở Thông tin và Truyền thông	Sở Nội vụ	Quyết định sửa đổi, bổ sung (nếu có)	Tháng 6/2024 và thường xuyên
1.2	Rà soát, sửa đổi, bổ sung phù hợp Quyết định ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Phòng Văn hóa và Thông tin cấp huyện	UBND huyện, thị xã, thành phố	Sở Thông tin và Truyền thông	Quyết định sửa đổi, bổ sung (nếu có)	Tháng 6/2024 và thường xuyên
2	Kiện toàn tổ chức bộ máy quản lý nhà nước và thực thi pháp luật về chuyển đổi số từ tỉnh đến cơ sở				

TT	Nhiệm vụ, hoạt động	Cơ quan chủ trì tham mưu, thực hiện	Cơ quan phối hợp	Kết quả, sản phẩm	Thời gian thực hiện, hoàn thành
2.1	Tăng cường thực hiện nhiệm vụ chuyển đổi số tại các sở, ban, ngành; bố trí bộ phận đầu mối thực hiện nhiệm vụ chuyển đổi số tại cơ quan và đơn vị trực thuộc; bổ sung chức năng, nhiệm vụ và biên chế, kiện toàn tổ chức bộ máy đơn vị chuyên trách về công nghệ thông tin (nếu có) để đáp ứng yêu cầu triển khai nhiệm vụ, giải pháp mới về chuyển đổi số.	Sở, ban, ngành cấp tỉnh	Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Nội vụ	Quyết định, văn bản giao, phân công, danh sách nhân sự...	Tháng 6/2024 và thường xuyên
2.2	Bổ sung chức năng, nhiệm vụ và kiện toàn tổ chức bộ máy Phòng Chuyển đổi số, Trung tâm Công nghệ thông tin và Truyền thông thuộc Sở Thông tin và Truyền thông đáp ứng yêu cầu tham mưu quản lý nhà nước, triển khai nhiệm vụ	Sở Thông tin và Truyền thông	Sở Nội vụ	Quyết định, văn bản giao, phân công nhiệm vụ...	Thường xuyên
2.3	Tham mưu điều chuyển, tăng cường biên chế từ nguồn biên chế công chức, viên chức được giao của tỉnh cho Phòng Chuyển đổi số, Trung tâm Công nghệ thông tin và Truyền thông thuộc Sở Thông tin và Truyền thông đáp ứng yêu cầu tham mưu, triển khai nhiệm vụ, giải pháp chuyển đổi số; quản lý, kết nối và chia sẻ dữ liệu số; vận hành và bảo đảm an toàn, an ninh mạng cho cơ sở dữ liệu/ hệ thống thông tin, hạ tầng số, nền tảng dùng chung của tỉnh	Sở Nội vụ	Sở Thông tin và Truyền thông (đề xuất biên chế)	Quyết định bổ sung biên chế	Thường xuyên

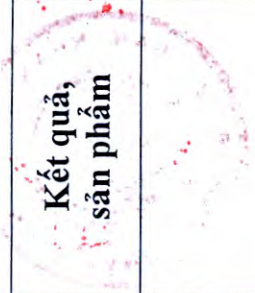
TT	Nhiệm vụ, hoạt động	Cơ quan chủ trì tham mưu, thực hiện	Cơ quan phối hợp	Kết quả, sản phẩm	Thời gian thực hiện, hoàn thành
2.4	Tham mưu cân đối, bổ sung nguồn kinh phí kịp thời đáp ứng yêu cầu triển khai nhiệm vụ, giải pháp chuyển đổi số, quản lý, kết nối và chia sẻ dữ liệu số; vận hành và bảo đảm an toàn thông tin mạng, an ninh mạng cả cơ sở dữ liệu/hệ thống thông tin, hạ tầng số, nền tảng số dùng chung, chuyên ngành của tỉnh	Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư	Sở Thông tin và Truyền thông; các sở, ban, ngành thuộc UBND tỉnh có cơ sở dữ liệu/hệ thống nền tảng số dùng chung, chuyên ngành (để xuất kinh phí)	Quyết định cấp, bổ sung nguồn kinh phí xây dựng chính sách, hoàn thiện thể chế; điều tra thống kê, quản lý, kết nối và chia sẻ dữ liệu số; bảo trì, bảo dưỡng, vận hành cơ sở dữ liệu/hệ thống thông tin, hạ tầng số, nền tảng số của tỉnh và bảo đảm an toàn, an ninh mạng...	Thường xuyên
2.5	Bổ sung chức năng, nhiệm vụ và biên chế, kiện toàn tổ chức bộ máy Phòng Văn hóa và Thông tin cấp huyện để thực hiện chức năng quản lý nhà nước và thực thi pháp luật về chuyển đổi số tại huyện, thị xã, thành phố	UBND huyện, thị xã, thành phố	Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Nội vụ	Quyết định, văn bản giao nhiệm vụ; bố trí, bổ sung biên chế...	Tháng 6/2024 và thường xuyên
2.6	Chỉ đạo bố trí bộ phận hoặc cán bộ đầu mối thực hiện nhiệm vụ chuyển đổi số tại các cơ quan chuyên môn thuộc UBND cấp huyện	UBND huyện, thị xã, thành phố	Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Nội vụ	Quyết định, văn bản giao, phân công, danh sách nhân sự...	Tháng 6/2024 và thường xuyên

TT	Nhiệm vụ, hoạt động	Cơ quan chủ trì tham mưu, thực hiện	Cơ quan phối hợp	Kết quả, sản phẩm	Thời gian thực hiện, hoàn thành
2.7	Tăng cường thực hiện nhiệm vụ về chuyển đổi số thuộc phạm vi quản lý của xã, phường, thị trấn; bố trí cán bộ, công chức tham gia Mạng lưới chuyển đổi số	UBND xã, phường, thị trấn	UBND cấp huyện; Sở Thông tin và Truyền thông	Quyết định, văn bản giao, phân công, danh sách nhân sự...	Tháng 6/2024 và thường xuyên
3	Xây dựng, phát triển, phổ biến, khai thác, sử dụng các nền tảng số và bộ công cụ phục vụ quản lý nhà nước và thực thi pháp luật về chuyển đổi số	Sở Thông tin và Truyền thông	Sở, ban, ngành cấp tỉnh; UBND cấp huyện, cấp xã	Triển khai các nền tảng số và bộ công cụ sử dụng thống nhất toàn quốc và đặc thù, riêng có của tỉnh	Thường xuyên
3.1	Tổ chức tiếp nhận, phổ biến, khai thác, sử dụng các nền tảng số, bộ công cụ sử dụng thống nhất toàn quốc phục vụ quản lý nhà nước và thực thi pháp luật về chuyển đổi số (theo triển khai, hướng dẫn của Bộ Thông tin và Truyền thông, các Bộ ngành Trung ương). Tham mưu xây dựng, triển khai các nền tảng số, bộ công cụ riêng có đặc thù của tỉnh				
4	Nâng cao vai trò tham mưu, tư vấn, điều phối của Ban Chỉ đạo Chuyển đổi số các cấp				
4.1	Ban Chỉ đạo Chuyển đổi số tỉnh, Ban Chỉ đạo/ Tổ triển khai chuyển đổi số các sở, ban, ngành cấp tỉnh và địa phương cấp huyện, xã chỉ đạo thực hiện kế hoạch hành động về chuyển đổi số của tỉnh, của sở, ngành, địa phương, bảo đảm có kết quả sản phẩm cụ thể, đột phá và thiết thực	Sở Thông tin và Truyền thông, Tổ giúp việc Ban Chỉ đạo tỉnh; Ban Chỉ đạo/Tổ triển khai chuyển đổi số sở, ban, ngành cấp tỉnh và địa phương cấp huyện, cấp xã	Các tổ chức, doanh nghiệp, đơn vị liên quan	Ban hành, tổ chức thực hiện Kế hoạch, Chương trình hoạt động	Hàng năm

TT	Nhiệm vụ, hoạt động	Cơ quan chủ trì tham mưu, thực hiện	Cơ quan phối hợp	Kết quả, sản phẩm	Thời gian thực hiện, hoàn thành
4.2	Phát huy vai trò cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo Chuyển đổi số tỉnh; chủ động tham mưu, đôn đốc, điều phối các cơ quan, đơn vị liên quan triển khai thực hiện các nhiệm vụ chuyển đổi số của tỉnh	Sở Thông tin và Truyền thông	Sở, ban, ngành cấp tỉnh; UBND cấp huyện, cấp xã	Hoạt động tham mưu, đôn đốc, điều phối; hoạt động thực thi quản lý, kết nối và chia sẻ dữ liệu số; vận hành, bảo đảm an toàn thông tin các cơ sở dữ liệu/hệ thống thông tin, hạ tầng số, nền tảng số dùng chung của tỉnh được giao	Thường xuyên
4.3	Phát huy vai trò cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo Chuyển đổi số cấp huyện; chủ động tham mưu, đôn đốc, điều phối các cơ quan, đơn vị liên quan triển khai thực hiện các nhiệm vụ chuyển đổi số của huyện, thị xã, thành phố	Phòng Văn hóa và Thông tin cấp huyện	Phòng, đơn vị thuộc UBND cấp huyện; UBND cấp xã; Sở Thông tin và Truyền thông	Hoạt động tham mưu, đôn đốc, điều phối	Thường xuyên
5	Phát triển lực lượng, nâng cao năng lực quản lý nhà nước và thực thi pháp luật cho đội ngũ nhân lực chuyển đổi số				
5.1	Tổ chức đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn về chuyển đổi số, nâng cao trình độ chuyên môn và kiến thức cho cán bộ quản lý nhà nước, chuyên trách công nghệ thông tin, chuyển đổi số, an toàn thông tin mạng 3 cấp	Sở Thông tin và Truyền thông	Sở Nội vụ, Sở Tài chính; sở, ban, ngành cấp tỉnh; UBND cấp huyện, cấp xã	Đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn; tổ chức, duy trì hoạt động, các diễn đàn trao đổi,	Thường xuyên ✓

TT	Nhiệm vụ, hoạt động	Cơ quan chủ trì tham mưu, thực hiện	Cơ quan phối hợp	Kết quả, sản phẩm	Thời gian thực hiện, hoàn thành
	của tỉnh (theo chương trình của Trung ương, của tỉnh); duy trì hoạt động của Mạng lưới chuyên đổi số, Đội ứng cứu sự cố an toàn thông tin mạng của tỉnh; tổ chức các diễn đàn trao đổi, chia sẻ kinh nghiệm về chuyển đổi số			chia sẻ kinh nghiệm	
5.2	Tổ chức bồi dưỡng, tập huấn về chuyển đổi số, nâng cao kiến thức, kỹ năng công nghệ thông tin, an toàn thông tin mạng cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động phù hợp với yêu cầu, nhu cầu tại cơ quan, đơn vị, địa phương	Sở, ban, ngành cấp tỉnh; UBND cấp huyện, cấp xã	Sở Thông tin và Truyền thông	Bồi dưỡng, tập huấn	Thường xuyên
5.3	Chỉ đạo, phổ biến các nền tảng học trực tuyến để nâng cao kiến thức về chuyển đổi số, phát triển kỹ năng số cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động theo hướng tự học, tự kiểm tra, đánh giá và cấp chứng chỉ, chứng nhận (theo triển khai, hướng dẫn của các Bộ, ngành trung ương và Sở Thông tin và Truyền thông)	Sở, ban, ngành cấp tỉnh; UBND cấp huyện, cấp xã	Sở Thông tin và Truyền thông	Cán bộ, công chức, viên chức, người lao động tự học, tự bồi dưỡng	Thường xuyên
5.4	Xây dựng, phát triển đội ngũ nhân lực thực hiện nhiệm vụ chuyển đổi số tại cơ quan, đơn vị; tổ chức, duy trì hoạt động các đầu mối chuyên đổi số, Tổ công nghệ số cộng đồng; tham gia các diễn đàn trao đổi, chia sẻ kinh nghiệm về chuyển đổi số	Sở, ban, ngành cấp tỉnh; UBND cấp huyện, cấp xã	Sở Thông tin và Truyền thông	Hoạt động tuyên dụng, bố trí, đào tạo, bồi dưỡng; tổ chức, duy trì hoạt động; tham gia trao đổi, chia sẻ kinh nghiệm	Thường xuyên

TT	Nhiệm vụ, hoạt động	Cơ quan chủ trì tham mưu, thực hiện	Cơ quan phối hợp	Kết quả, sản phẩm	Thời gian thực hiện, hoàn thành
5.5	Xây dựng, thực hiện chính sách thu hút, tuyên dương, bồi dưỡng nhân lực chuyển đổi số cho các cơ quan nhà nước hoặc thuê chuyên gia tư vấn, thực hiện các nhiệm vụ chuyển đổi số trong cơ quan nhà nước theo quy định của pháp luật	Sở Thông tin và Truyền thông; sở, ban, ngành cấp tỉnh, UBND cấp huyện, cấp xã	Sở Nội vụ, Sở Tài chính	Hoạt động xây dựng chính sách; thực hiện thu hút, tuyên dương, bồi dưỡng; thuê chuyên gia ...	Thường xuyên
6	Thiết lập và đẩy mạnh hoạt động của Mạng lưới chuyển đổi số từ tỉnh đến cơ sở				
6.1	Thiết lập Mạng lưới chuyển đổi số tại tỉnh (kết nối với Mạng lưới chuyển đổi số quốc gia), gồm: Sở Thông tin và Truyền thông, Trung tâm CNTT&TT; đơn vị chuyên trách về CNTT (nếu có), bộ phận hoặc cán bộ đầu mối thực hiện nhiệm vụ chuyển đổi số của các sở, ban, ngành cấp tỉnh; Phòng Văn hóa và Thông tin cấp huyện, bộ phận hoặc cán bộ đầu mối thực hiện nhiệm vụ chuyển đổi số tại các cơ quan chuyên môn của UBND cấp huyện; cán bộ, công chức được UBND cấp xã phân công tham gia Mạng lưới chuyển đổi số; các thành viên Tổ công nghệ số cộng đồng cấp xã, cấp thôn; lãnh đạo và nhân sự của doanh nghiệp được cử tham gia Mạng lưới chuyển đổi số ...	Sở Thông tin và Truyền thông	Sở, ban, ngành cấp tỉnh; UBND cấp huyện, cấp xã; doanh nghiệp nhà nước	Thiết lập, cấp nhật, công khai danh sách Mạng lưới	Tháng 5/2024 và thường xuyên
6.2	Tổ chức giao ban Mạng lưới chuyển đổi số; các hội thảo, hội nghị chuyên đề để cung cấp, trao đổi, cập nhật thông tin, kinh	Sở Thông tin và Truyền thông	Thành viên Mạng lưới	Giao ban, hội thảo, hội nghị	Định kỳ 6 tháng hằng

TT	Nhiệm vụ, hoạt động	Cơ quan chủ trì tham mưu, thực hiện	Cơ quan phối hợp	Kết quả, sản phẩm	Thời gian thực hiện, hoàn thành
	nghiên chuyên môn, nghiệp vụ về chuyển đổi số, xây dựng Chính quyền điện tử hướng tới Chính quyền số, phát triển kinh tế số và xã hội số				năm và thường xuyên
6.3	Tăng cường trao đổi, làm việc, khảo sát và học tập kinh nghiệm trong nước và quốc tế, đơn đốc, phối hợp thúc đẩy hoạt động chuyển đổi số; nghiên cứu, thử nghiệm, phát triển, thúc đẩy sử dụng các nền tảng số trong hoạt động của Mạng lưới chuyển đổi số	Sở Thông tin và Truyền thông; thành viên Mạng lưới	Cơ quan, tổ chức đơn vị liên quan	Hoạt động trao đổi, làm việc, học tập, nghiên cứu, thử nghiệm...	Thường xuyên
6.4	Tôn vinh, nhân rộng mô hình thành công của các tổ chức, cá nhân có ý tưởng, sáng kiến, cách làm đột phá, sáng tạo trong hoạt động của Mạng lưới chuyển đổi số	Sở Thông tin và Truyền thông; thành viên Mạng lưới	Cơ quan, tổ chức đơn vị liên quan	Khen thưởng, biểu dương; phổ biến nhân rộng...	Hàng năm
7	Truyền thông, tuyên truyền, nâng cao nhận thức về vai trò, ý nghĩa, nội dung của Đề án 1690, của Mạng lưới chuyển đổi số				
7.1	Tăng cường tuyên truyền, nâng cao nhận thức của các cấp, các ngành, cán bộ, công chức, viên chức, lao động, cộng đồng doanh nghiệp và người dân về vai trò, ý nghĩa, nội dung của Đề án 1690, của Mạng lưới chuyển đổi số, tạo khí thế thi đua sôi nổi trong thực hiện chuyển đổi số và các nội dung của Đề án 1690.	Sở Thông tin và Truyền thông; sở, ban, ngành cấp tỉnh; UBND cấp huyện, cấp xã	Cơ quan báo chí, truyền thông; tổ chức, doanh nghiệp liên quan	Truyền thông, tuyên truyền, phổ biến...	Thường xuyên